Danh sách model được sử dụng

Phụ tùng	Mô tả	Model	Tên mô tả	Bản vẽ	Số lượng
231469-9	Lò xo nến 4	BCS550	Cordless Metal Cutter	012	1
231469-9	Lò xo nến 4	BCS550	Cordless Metal Cutter	015	1
231469-9	Lò xo nến 4	BHS630	Cordless Circular Saw	005	1
231469-9	Lò xo nến 4	BHS630	Cordless Circular Saw	008	1
231469-9	Lò xo nến 4	BKP140	Cordless Planer	009	1
231469-9	Lò xo nến 4	BKP140	Cordless Planer	009-1	2
231469-9	Lò xo nến 4	BKP180	Cordless Planer	009	1
231469-9	Lò xo nến 4	BKP180	Cordless Planer	009-1	2
231469-9	Lò xo nến 4	BSS500	Cordless Circular Saw	012	1
231469-9	Lò xo nến 4	BSS500	Cordless Circular Saw	015	1
231469-9	Lò xo nến 4	BSS501	Cordless Circular Saw	012	1
231469-9	Lò xo nến 4	BSS501	Cordless Circular Saw	015	1
231469-9	Lò xo nến 4	BSS610	Cordless Circular Saw	004	1
231469-9	Lò xo nến 4	BSS610	Cordless Circular Saw	007	1
231469-9	Lò xo nến 4	BSS611	Cordless Circular Saw	004	1
231469-9	Lò xo nến 4	BSS611	Cordless Circular Saw	007	1
231469-9	Lò xo nến 4	CC300D	Cordless Cutter	008	1
231469-9	Lò xo nến 4	CC300D	Cordless Cutter	014	1
231469-9	Lò xo nến 4	CC301D	Máy Cắt Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	008	1
231469-9	Lò xo nến 4	CC301D	Máy Cắt Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	014	1
231469-9	Lò xo nến 4	CP100D	Máy Cắt Đa Năng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	012	1
231469-9	Lò xo nến 4	DCS550	Máy Cắt Kim Loại Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	012	1
231469-9	Lò xo nến 4	DCS550	Máy Cắt Kim Loại Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	015	1
231469-9	Lò xo nến 4	DCS551	Cordless Metal Cutter	014	2
231469-9	Lò xo nến 4	DCS552	Máy Cắt Kim Loại Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	012	1
231469-9	Lò xo nến 4	DCS552	Máy Cắt Kim Loại Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	015	1
231469-9	Lò xo nến 4	DHS630	Cordless Circular Saw	005	1
231469-9	Lò xo nến 4	DHS630	Cordless Circular Saw	008	1
231469-9	Lò xo nến 4	DHS680	Cordless Circular Saw	006	1
231469-9	Lò xo nến 4	DHS680	Cordless Circular Saw	008	1
231469-9	Lò xo nến 4	DHS710	Cordless Circular Saw	011	1
231469-9	Lò xo nến 4	DHS710	Cordless Circular Saw	013	1
231469-9	Lò xo nến 4	DKP140	Cordless Planer	009	1
231469-9	Lò xo nến 4	DKP140	Cordless Planer	009-1	2
231469-9	Lò xo nến 4	DKP180	Cordless Planer	009-1	2
231469-9	Lò xo nến 4	DSS500	Cordless Circular Saw	012	1
231469-9	Lò xo nến 4	DSS500	Cordless Circular Saw	015	1
231469-9	Lò xo nến 4	DSS501	Cordless Circular Saw	012	1
231469-9	Lò xo nến 4	DSS501	Cordless Circular Saw	015	1
231469-9	Lò xo nến 4	DSS610	Cordless Circular Saw	004	1
231469-9	Lò xo nến 4	DSS610	Cordless Circular Saw	007	1
231469-9	Lò xo nến 4	DSS611	Cordless Circular Saw	004	1
231469-9	Lò xo nến 4	DSS611	Cordless Circular Saw	007	1
231469-9	Lò xo nến 4	DUA200	Máy Cưa Cành Trên Cao Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	058-1	1
231469-9	Lò xo nến 4	DUA200	Máy Cưa Cành Trên Cao Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	061-1	1

231469-9	Lò xo nến 4	DUC307	Cordless Chain Saw	038	1
231469-9	Lò xo nến 4	DUC357	Máy Cưa Xích Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	038	1
231469-9	Lò xo nến 4	EB5300TH	Máy Thổi chạy xăng	065	1
231469-9	Lò xo nến 4	EB7650TH	Petrol Blower	065	1
231469-9	Lò xo nến 4	EB7660TH	Máy Thổi Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Xăng	065	1
231469-9	Lò xo nến 4	HS300D	Cordless Circular Saw	008	1
231469-9	Lò xo nến 4	HS300D	Cordless Circular Saw	014	1
231469-9	Lò xo nến 4	HS301D	Máy Cưa Đĩa Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	008	1
231469-9	Lò xo nến 4	HS301D	Máy Cưa Đĩa Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	014	1
231469-9	Lò xo nến 4	HS7100	Circular Saw	013	1
231469-9	Lò xo nến 4	JR140D	Cordless Recipro Saw	065	1
231469-9	Lò xo nến 4	JR140D	Cordless Recipro Saw	071	1
231469-9	Lò xo nến 4	JR180D	Cordless Recipro Saw	065	1
231469-9	Lò xo nến 4	JR180D	Cordless Recipro Saw	071	1
231469-9	Lò xo nến 4	UH3502	Máy Tỉa Hàng Rào Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	008	1

Ngày in 04/06/2026

NPOWER Powered by NaviTech
Tài liệu được tổng hợp bởi đội ngũ kỹ thuật của **NPOWER** Bản quyền nội dung thuộc về **MAKITA**
www.npower.com.vn Powered by **NAVITECH |** www.navitech.co